

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HSST
Ngày: 11/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Đào**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Hà.
2. Bà Trần Thúy Vân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Hồng Đăng** - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành Phố V, tỉnh P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 23 tháng
3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2020/QĐXXST-HS ngày
27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn H** - Sinh ngày: 15/10/1985; Nơi đăng ký hộ khẩu
thường trú + Chỗ ở: Khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự
do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; T giáo: không; Quốc
tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Tạ Xuân H, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Hoàng Thị N, sinh
năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Con: có 02 con, con lớn sinh năm
2008, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt trong
trường hợp khẩn cấp, tạm giữ 08/7/2018 đến ngày 13/7/2018 bị khởi tố, áp dụng
biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến giai đoạn truy tố bị cáo đã bỏ
trốn và bị truy nã. Ngày 04/3/2020 bị bắt, tạm giữ theo Quyết định truy nã và bị
tạm giam theo Lệnh tạm giam của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, hiện
đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00h15 phút ngày 08/7/2018, tại đám cưới của anh Hoàng Trọng G - sinh năm: 1990, trú tại: khu 3- T- V- P, tổ công tác của Đội cảnh sát Điều tra tổng hợp- Công an thành phố V phát hiện có nhiều người đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh sóc đĩa. Tổ công tác đã bắt được 05 người, gồm có: Nguyễn Văn T- sinh năm: 1988; Lê Văn S- sinh năm: 1990; Nguyễn Văn M- sinh năm: 1987; Tạ Văn H- sinh năm: 1985 đều trú tại: xã T, thành phố V, tỉnh P; Đỗ D- sinh năm: 1980, trú tại: xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Còn 06 người khác cùng tham gia đánh bạc với 5 người trên đã bỏ chạy thoát gồm có: Hoàng Anh S, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988, trú tại: khu 13, xã T, thành phố V, tỉnh P, Bùi Phú H, Phan Hữu V, Hoàng Hồng M, Lê Văn T. Vật chứng thu giữ : 01 chiếc chiếu mành, 01 bát sứ hình tròn màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 09 quân bài tứ lơ khơ, gồm 01 quân bài số 2, 04 quân bài số 3 và 04 quân bài số 4 (trong đó có 02 quân bài màu đỏ và 02 quân bài màu đen); tiền trên chiếu bạc: 7.880.000đồng.

Ngày 16/7/2018, Nguyễn Văn M đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 2.000.000 đồng. M khai, quá trình đánh bạc M đã thua 3.000.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng M cầm bỏ chạy khi thấy Công an thành phố V đến.

Ngày 21/7/2018, Bùi Phú H đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 1.270.000 đồng. H khai, quá trình đánh bạc, H đã thua số tiền 730.000đồng còn lại 1.270.000 đồng H cầm bỏ chạy.

Ngày 27/7/2018, Hoàng Anh S đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp 200.000đồng là tiền do phạm tội mà có, S đã cầm bỏ chạy.

Ngày 08/8/2018, Phan Hữu V đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 200.000 đồng. V khai, quá trình đánh bạc đã thua số tiền 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng V cầm bỏ chạy.

Trên cơ sở tiến hành điều tra, xác M, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố V đã khởi tố vụ án Đánh bạc và điều tra làm rõ hành vi đánh bạc xảy ra ngày 07/7/2018 tại khu 3, xã T, thành phố V nêu trên có 11 người đã tham gia đánh bạc bị khởi tố bị can gồm: Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Đỗ D, Tạ Văn H, Hoàng Anh S, Bùi Phú H, Phan Hữu V, Hoàng Hồng M, Lê Văn T, Nguyễn Văn M- sinh năm 1988, Nguyễn Văn M- sinh năm 1987. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

Khoảng 22h30 phút ngày 07/7/2018, Hoàng Anh S đến đám cưới của anh Hoàng Trọng G để chuẩn bị đi đón dâu vào sáng ngày hôm sau. Khi đến nơi, S thấy trong rạp cưới vẫn còn nhiều người tập trung ngồi uống nước nên S rủ mọi người đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức xóc đĩa. Lúc này, có Lê Văn S, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1987 đồng ý chơi. Sau đó S gọi điện cho Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988 đến cùng tham gia đánh bạc, M đồng ý. S lấy bát, đĩa và lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong đám cưới, cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 quân vị hình tròn rồi cùng Sinh, T, M ngồi xuống chiếc bàn trải sẵn tại sân rạp cưới để đánh bạc. Cùng lúc đó có thêm Tạ Văn H, Đỗ D, Bùi Phú H, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988, Phan Hữu V, Hoàng Hồng M, Lê Văn T đến cùng tham gia đánh bạc.

Về cách thức chơi và tỷ lệ thắng thua được các bị cáo thoả thuận thống nhất như sau:

Hoàng Anh S là người cầm cái xóc đĩa, qui ước phía bên tay phải S là cửa chắn, bên tay trái là cửa lẻ, S cho 04 quân vị hình tròn vào đĩa rồi úp bát lên dùng hai tay xóc đều rồi đặt xuống chiếu để người chơi chọn cửa chắn hoặc lẻ rồi đặt tiền. Số tiền tối thiểu cho một lần đặt cửa là 20.000đ, tối đa không giới hạn, tỷ lệ là đặt 1 ăn 1. Cửa chắn là khi mở bát trên đĩa có 02 hoặc 04 quân ngựa lên đều có màu vàng hoặc màu trắng. Cửa lẻ là khi mở bát trên đĩa có 01 quân ngựa lên màu vàng và 03 quân ngựa lên màu trắng hoặc 01 quân ngựa lên màu trắng và 03 quân ngựa lên màu vàng. Khi mở bát người chơi nào thắng sẽ cầm về số tiền bằng với số tiền đã bỏ ra chơi, người chơi thua sẽ mất hết số tiền đã đặt cửa trước đó. Quá trình chơi, S chỉ xóc cái cho những người khác chơi, S không đặt tiền ở cửa nào và cũng không được hưởng khoản tiền nào từ cửa chắn hoặc cửa lẻ, trong khi chơi nếu người nào thắng được nhiều tiền thì sẽ cho S từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Khi S xóc đĩa thì H dùng 05 quân bài tứ lơ khơ gồm 01 quân số 2; 02 quân số 3 trong đó 01 quân màu đen, 01 quân màu đỏ; 02 quân số 4, một quân màu đỏ, 01 quân màu đen để trên chiếu cho người chơi đặt tiền vào từng quân bài, còn 04 quân bài để ngoài chiếu bạc nếu cần thì dùng, cách thức chơi và tỷ lệ thắng thua quy định như sau: Khi S mở bát nếu có 02 quân vị màu trắng và 02 quân vị màu vàng thì người chơi đặt tiền ở quân bài số 2 thắng với tỷ lệ đặt 1 ăn 1,5; nếu có 03 quân vị màu vàng 01 quân vị màu trắng thì người chơi đặt tiền ở quân bài số 3 màu đỏ thắng còn nếu 03 quân vị màu trắng 01 quân vị màu vàng thì người chơi đặt tiền ở quân bài số 3 màu đen thắng theo tỷ lệ 1 ăn 3,5; nếu có

04 quân vị màu trắng thì người chơi đặt tiền ở quân bài số 4 màu đỏ thắng còn có 04 quân vị màu vàng thì người chơi đặt tiền ở quân bài số 4 màu đen thắng với tỷ lệ 1 ăn 10. Nếu người chơi thua H sẽ thu tiền, nếu người chơi thắng H sẽ trả tiền cho người chơi theo tỷ lệ đã quy định.

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988 sử dụng số tiền 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 2.800.000 đồng, Bùi Phú H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, Tạ Văn H sử dụng số tiền 1.600.000 đồng, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1987 sử dụng số tiền 1.250.000 đồng. Lê Văn S sử dụng số tiền 900.000 đồng, Phan Hữu V sử dụng số tiền 500.000 đồng, Hoàng Hồng M sử dụng số tiền 400.000 đồng, Đỗ D sử dụng số tiền 100.000 đồng, Lê Văn T sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc. Tổng cộng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 14.700.000 đồng.

Trong suốt quá trình đánh bạc S là người cầm cái và đã được Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988 cho 150.000 đồng; Lê Văn S cho 50.000 đồng. Tổng số tiền là 200.000 đồng.

Các đối tượng đánh bạc từ khoảng 22h30 phút ngày 07/7/2018 đến 00h15 phút ngày 08/7/2018 thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tổng hợp- Công an thành phố V phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại di động của Hoàng Anh S dùng để liên lạc và rủ M đến đánh bạc, quá trình bỏ chạy S và M đã làm rơi nhưng không biết vị trí cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với anh Hoàng Trọng G là người tổ chức đám cưới, nhưng là nơi để xảy ra hành vi đánh bạc xảy ra tại rạp cưới của mình, nhưng khi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc anh G không biết rõ và không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trong quá trình truy tố, bị cáo Tạ Văn H được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã tiến hành triệu tập nhiều lần để tổng đạt bản Cáo trạng truy tố H cùng các đồng phạm nhưng H bỏ trốn khỏi địa phương. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã yêu cầu Cơ quan điều tra- Công an thành phố V ra Quyết định truy nã. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc truy tố đối với các bị cáo khác nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố V ra Quyết định tạm đình chỉ số 01 ngày 13/12/2018 đối với bị cáo Tạ Văn H.

Tại phiên Tòa sơ thẩm về hình sự ngày 23/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố V đã tiến hành xét xử đối với các bị cáo Bùi Phú H, Hoàng Hồng M, Hoàng

Anh S, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1987, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988, Lê Văn S, Phan Hữu V, Đỗ D về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321BLHS; Ngày 17/02/2020 Tòa án nhân dân thành phố V đã tiến hành xét xử đối với bị cáo Lê Văn T về Tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS. Tại hai phiên Tòa trên, các bị cáo đã khai nhận về hành vi Đánh bạc của mình cũng như hành vi tham gia đánh bạc của Tạ Văn H. Tại bản án HSST số 02/ HSST ngày 23/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố V đã tuyên về phần xử lý vật chứng của vụ án.

Ngày 04/3/2020, Tạ Văn H bị bắt theo Quyết định truy nã, Viện kiểm sát thành phố V đã ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị can để truy tố theo quy định của pháp luật. Bị cáo Tạ Văn H đã khai nhận về hành vi Đánh bạc của mình cùng với những người đồng phạm khác đã bị Tòa án nhân dân thành phố V xét xử như đã nêu trên.

Về động cơ mục đích phạm tội của bị cáo: do ham chơi cờ bạc, muốn sát phạt nhau để kiếm tiền chi tiêu cá nhân.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác M Cơ quan điều tra xác định: bị cáo Tạ Văn H không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; mặc dù quá trình truy tố bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã nhưng trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Tạ Văn H về tội: "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như quyết định truy tố đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020 nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ 6 ngày (08/7/2018 đến ngày 13/7/2018).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Về xử lý vật chứng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P đã xử lý vật chứng nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tạ Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi hội đồng xét xử tuyên án bị cáo H nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai người làm chứng và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 22h30 phút ngày 07/7/2018, tại rạp cưới của anh Hoàng Trọng G thuộc khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh P, Tạ Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa cùng Bùi Phú H, Hoàng Hồng M, Hoàng Anh S, Nguyễn Văn M- sinh năm 1987, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M- sinh năm: 1988, Lê Văn S, Phan Hữu V, Đỗ D, Lê Văn T bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 14.700.000 đồng cùng phương tiện công cụ dùng để đánh bạc. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng đánh bạc không những là vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt đối với bị cáo. Đặc biệt trong vụ án này, các đối tượng tập trung, rủ rờ, lôi kéo nhau tụ tập sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa một cách ngang nhiên, công khai. Việc làm đó thể hiện ý chí coi thường pháp luật thấy cần có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[2] Về xử lý vật chứng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P đã xử lý vật chứng nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020, nhưng bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 06 (sáu) ngày (từ ngày 08/7/2018 đến ngày 13/7/2018).

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Tạ Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. V + Tỉnh;
- CCTHADS tp V;
- UBND xã T,
- TP.V, T.P.
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 11/5/2020, tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Hà;
2. Bà Trần Thúy Vân.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo: **Tạ Văn H**, sinh ngày 15/10/1985 tại khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh P.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào các điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử.

Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều đảm bảo chặt chẽ đúng quy định, quy trình do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Có căn cứ để kết tội bị cáo **Tạ Văn H** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020, nhưng bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 06 (sáu) ngày (từ ngày 08/7/2018 đến ngày 13/7/2018).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

6. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự và miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

7. Về án phí:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí